

Số: 247/2020/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 11 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 326/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị NTT; địa chỉ: Số 9/1 gác 2, đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng;

Anh CTA; địa chỉ: Số 9/1 gác 2, đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị NTT và anh CTA xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng vào ngày 11-8-2017. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Nay thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị NTT và anh CTA cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị NTT và anh CTA không có con chung và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Do các bên không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03-12-2020 và Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 03-12-2020 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị NTT và anh CTA thuận tình ly hôn.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị NTT và anh CTA mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Chị NTT và anh CTA thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Chị NTT và anh CTA không có con chung và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.
  - Về tài sản chung: Do các bên không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.
  - Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị NTT và anh CTA mỗi người phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010096 ngày 03-12-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, nên chị NTT và anh CTA nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng, TP.Hải Phòng;
- THADS quận Hồng Bàng, TP.Hải Phòng;
- Đương sự;
- UBND phường B, Q.C;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Ngọc Sinh**